

CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT



BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

(Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

Số: 01/2025/BC-RCC-BTGD

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

- Kính thưa các vị khách quý!

- Thưa Quý vị Cổ đông!

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, tôi xin báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và trình bày Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt (gọi tắt là Tổng công ty hoặc RCC).

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

1. Tổng giá trị sản lượng:	807 tỷ (đạt 80,8% kế hoạch)
2. Doanh thu:	777 tỷ đồng (đạt 78,5% kế hoạch)
3. Lợi nhuận trước thuế:	9,5 tỷ đồng
4. Thu vốn:	491 tỷ đồng
5. Khối lượng xây lắp hoàn thành chưa thanh toán:	235 tỷ đồng
6. Tiền và các khoản tương đương tiền:	11,6 tỷ đồng
7. Vay và nợ thuê tài chính:	340,9 tỷ đồng,

Trong đó:

- Vay ngắn hạn:	340,6 tỷ đồng
- Vay dài hạn:	0,3 tỷ đồng

8. Các khoản phải thu khách hàng:	329,7 tỷ đồng
9. Các khoản phải trả khách hàng:	195,4 tỷ đồng
10. Hệ số khả năng thanh toán hiện hành:	1,17 lần

(Đảm bảo khả năng thanh toán của doanh nghiệp)

- | | |
|---|------------------------------|
| 11. Thực hiện nộp ngân sách Nhà nước: | 27,4 tỷ đồng |
| 12. Đầu tư mới và đại tu sửa chữa thiết bị: | 3,39 tỷ đồng |
| 13. Thu nhập bình quân người lao động: | 12,2 triệu đồng /người/tháng |
| 14. Thực hiện đầy đủ chính sách đối với người lao động. | |

II. Đánh giá chung:

Năm 2024, kết quả hoạt động SXKD không đạt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đề ra. Công tác tìm việc làm, ký hợp đồng mới còn gặp nhiều khó khăn do các điều kiện khách quan của thị trường xây dựng và từ các yếu tố chủ quan như: việc tổ chức tiếp cận khách hàng chưa đủ sâu rộng và hiệu quả; các đơn vị thành viên chưa chủ động tìm kiếm do tư tưởng phụ thuộc hoặc không đủ điều kiện đấu thầu... dẫn đến giá trị sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch.

Bên cạnh những yếu tố tích cực, góp phần thúc đẩy sự phát triển như: Chính phủ tiếp tục thực thi các chính sách điều tiết kinh tế vĩ mô cũng như ban hành các chính sách cụ thể, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp; Các bộ, ngành, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, các chủ đầu tư hỗ trợ công tác giải ngân, điều chỉnh kế hoạch cấp vốn cho các công trình, dự án và thanh toán vốn kịp thời theo khối lượng hoàn thành... thì vẫn tồn tại một số yếu tố khách quan gây cản trở khiến tiến độ công trình không được đảm bảo theo kế hoạch ban đầu như công tác giải phóng mặt bằng chậm trễ.... Nhưng với tinh thần cố gắng hết mình, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã chủ động phối hợp làm việc với chủ đầu tư, tư vấn giám sát để kịp thời tháo gỡ giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tiến hành tổ chức nghiệm thu các hạng mục hoàn thành. Bám sát công tác hiện trường, đưa ra các chỉ đạo quyết liệt và kịp thời nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng và an toàn cho các công trình mà RCC đang thi công.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Bước sang năm 2025, RCC tiếp tục đối mặt với những khó khăn chuyển tiếp từ năm 2024 như: thiếu hợp đồng gói đầu, các công trình đang thi công đều sang giai đoạn nước rút theo yêu cầu từ chủ đầu tư nên cần nguồn tài chính, nhân lực dồi dào để đáp ứng tiến độ..., nhưng bên cạnh đó, những vận hội mới cũng đang dần mở ra, mang lại nhiều tiềm năng phát triển cho RCC. Dự án Đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng sẽ chính thức khởi công cuối

năm 2025, dự kiến sẽ đem lại nhiều công ăn việc làm cho các doanh nghiệp thi công ngành đường sắt, trong đó có RCC. Bên cạnh đó Đảng, Nhà nước cũng đã có những quyết sách quan trọng mà tiêu biểu là Nghị quyết 68 nhằm thúc đẩy kinh tế tư nhân và nền kinh tế phát triển. Để đạt mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% năm nay và 10% các năm tới, Chính phủ cũng không ngừng đẩy mạnh đầu tư công, đầu tư cơ sở hạ tầng, giao thông đô thị, đường sắt, metro, cảng biển... Với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm và sự quyết tâm cao độ, chúng tôi sẽ nắm bắt những cơ hội này để RCC có những bước tiến phát triển vượt bậc trong thời gian tới.

I. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

1. Tổng giá trị sản lượng: 1.000 tỷ đồng
2. Doanh thu: 900 tỷ đồng
3. Giá trị ký hợp đồng mới trên: 750 tỷ đồng
4. Lợi nhuận trước thuế: 20 tỷ đồng
5. Đầu tư mới thiết bị: trên 30 tỷ đồng
6. Thu nhập bình quân người lao động: 12,5 triệu đồng /người/tháng
7. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, chế độ với người lao động

II. Biện pháp điều hành:

Để đạt được các chỉ tiêu SXKD năm 2025, Ban Tổng giám Tổng công ty tập trung thực hiện các nội dung sau đây:

1. Kiện toàn đội ngũ nhân sự, đẩy mạnh công tác tiếp cận các dự án, đấu thầu, ký kết các hợp đồng mới có giá trị và hiệu quả kinh tế cao.
2. Phối hợp với chủ đầu tư, các bộ, ngành liên quan để tháo gỡ các thủ tục ghi vốn các công trình đã hoàn thành chưa được bố trí vốn thanh toán như Gói thầu số 8 Dự án Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân.
3. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công các gói thầu: Gói số XL01 Cầu đường sắt Đuông, Gói thầu XL02 – Cầu Khe Nét, gói thầu XL02 Cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ, gói thầu XL11 cao tốc Quy Nhơn – Chí Thạnh, Gói cầu Tam Giang... Tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng và đảm bảo an toàn.
4. Tăng cường công tác nghiệm thu – thanh toán, hoàn thiện hồ sơ. Chỉ đạo giải quyết kịp thời thủ tục thanh toán khối lượng xây lắp hoàn thành, tích cực đôn đốc thu hồi nợ để đảm bảo đủ vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất của Tổng công ty.
5. Tiếp tục triển khai nhóm giải pháp nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp:
 - Hoàn thiện hệ thống quy chế, văn bản pháp lý của Tổng công ty. Xây dựng, sửa đổi, cập nhật lại cho phù hợp với tình hình hiện tại.

- Đổi mới mô hình tổ chức kinh doanh, tổ chức thi công, tái cấu trúc đơn vị thành viên. Xây dựng cơ chế thúc đẩy động lực cho các đơn vị thành viên tìm kiếm việc làm, có lợi nhuận.

- Tăng cường công tác quản trị, kiểm soát chi phí gián tiếp và chi phí trực tiếp một cách có hiệu quả vào các công trình.

- Xây dựng hệ thống giám sát, quản lý rủi ro.

- Xây dựng phần mềm quản trị nguồn lực, thống nhất quản lý từ Tổng công ty đến các đơn vị thành viên.

6. Sẵn sàng nguồn lực tham gia vào các Dự án Đường sắt lớn như: Đường sắt phía Bắc (Hà Nội – Lào Cai – Hải Phòng), Đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam và Đường sắt đô thị, cụ thể:

- Chủ động tìm kiếm, lựa chọn và thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước có năng lực trong lĩnh vực Đường sắt, thúc đẩy hội nhập quốc tế về đầu tư, kỹ thuật và công nghệ, phù hợp với định hướng phát triển hạ tầng giao thông bền vững của Chính phủ Việt Nam.

- Triển khai công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và công nhân kỹ thuật có tay nghề, sẵn sàng tiếp nhận việc chuyển giao công nghệ từ nước ngoài.

- Đầu tư trang thiết bị, công nghệ tiên tiến nhằm tối ưu hóa giải pháp thi công xây dựng hạ tầng Đường sắt.

Trên đây là báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty.

Đề nghị các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến làm căn cứ, xây dựng nghị quyết và giao cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện.

Kính chúc sức khỏe các vị khách quý và các quý vị cổ đông!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông
- Lưu: HC

TỔNG GIÁM ĐỐC



Võ Văn Phúc

Số: 166/2025/BC-RCC-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt

Kính thưa Quý vị cổ đông!

Năm 2024, dù đối mặt không ít thách thức, nền kinh tế toàn cầu đã giữ vững nhịp tăng trưởng. Theo báo cáo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2024 của thế giới ước đạt 3,2% nhỉnh hơn so với mức tăng 3.1% đạt được vào năm 2023. Lạm phát hạ nhiệt, tạo tiền đề thuận lợi để ngân hàng trung ương các nước hạ lãi suất, nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ tăng trưởng, ổn định của thị trường tài chính toàn cầu.

Đối với kinh tế Việt Nam, tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 ước tăng 7,09%, vượt mục tiêu đề ra (6-6,5%), là mức cao nhất ASEAN và thuộc Top 5 tăng trưởng cao của thế giới. Quy mô kinh tế Việt Nam ước đạt 476 tỷ USD, xếp hạng 33 thế giới, tăng 1 bậc so với năm 2023.

Trong năm 2024, Quốc hội Việt Nam đã thông qua 29 Luật, 42 Nghị quyết quan trọng, tạo hành lang pháp lý đồng bộ, tháo gỡ rào cản, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh. Dựa trên các quyết sách của Quốc Hội, Chính phủ tháo gỡ vướng mắc trong nhiều lĩnh vực trong số đó nổi bật là việc thông qua chủ trương đầu tư Dự án Đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam. Bên cạnh đó, việc tiếp tục thực hiện chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, phối hợp đồng bộ, hài hòa với chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt và các chính sách kinh tế vĩ mô khác đã góp phần quan trọng hỗ trợ sản xuất - kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Các hỗ trợ tài khóa như giãn, hoãn, giảm thuế - phí, lệ phí tiếp tục được triển khai. Chính sách tiền tệ duy trì mặt bằng lãi suất thấp, sử dụng đồng bộ nhiều giải pháp hóa giải áp lực tỷ giá, giá vàng; tiếp tục cho phép cơ cấu lại nợ, và giữ nguyên nhóm nợ đến hết năm 2024. Đây đều là các điều kiện thuận lợi hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước.

Tuy vậy, các thách thức lớn của nền kinh tế Việt Nam năm 2024 còn kéo dài, tiếp diễn trong năm 2025 như: căng thẳng địa chính trị ở Trung Đông, Ukraina

còn phức tạp; cạnh tranh về thương mại - công nghệ, bảo hộ và phân mảnh thương mại gia tăng; một số đối tác lớn của Việt Nam (như Châu Âu, Trung Quốc, Nhật Bản...) tăng trưởng chậm lại, tác động tiêu cực đến xuất khẩu, thu hút đầu tư, du lịch của Việt Nam; Lạm phát, lãi suất toàn cầu giảm chậm hơn so với dự kiến do các chính sách bảo hộ thương mại, áp thuế nhập khẩu của Mỹ sẽ gia tăng áp lực lạm phát, lãi suất và tỷ giá và thị trường tài chính – tiền tệ của Việt Nam; rủi ro an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng, xâm nhập mặn và thiên tai, khí hậu cực đoan vẫn thường trực. Vì vậy, hoạt động của doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thử thách.

Với ngành nghề kinh doanh chính xây lắp hạ tầng giao thông đường sắt và đường bộ, Tổng công ty Công trình đường sắt chịu ảnh hưởng lớn của hoạt động đầu tư công. Năm 2024, Bộ Giao thông Vận tải được giao giải ngân từ nguồn vốn ngân sách đạt 80% tổng số vốn 60,2 nghìn tỉ đồng. Nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước đã tạo được nhiều việc làm cho các doanh nghiệp xây dựng. Tuy nhiên, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành để tiếp cận và có việc làm rất căng thẳng. Vì vậy, trong hoàn cảnh đó, việc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Tổng công ty năm vừa qua chưa đạt được kết quả khả quan.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi báo cáo Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và trình bày kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025 như sau:

I. Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2024.

1. Tổ chức của Hội đồng quản trị (HĐQT):

Trong năm 2024, HĐQT tiếp tục vận hành theo mô hình có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc và phân công các thành viên phụ trách các hoạt động của Tổng công ty với số lượng 05 thành viên, gồm:

- Ông Mai Thanh Phương – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Tạ Hữu Diễn – Phó Chủ tịch HĐQT thường trực;
- Ông Võ Văn Phúc – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc;
- Ông Phạm Hồng Thắng – Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT;
- Ông Phạm Ngọc Quốc Cường – Thành viên HĐQT, thành viên UBKT.

2. Tình hình thực hiện chỉ tiêu KD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:

Chỉ tiêu	KH	TH	%TH/KH
Giá trị hợp đồng ký mới (tỷ đồng)	>500	250	50%
Giá trị sản lượng thực hiện (tỷ đồng)	1.091	807	80,8%
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	989,8	777	78,5%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	24,74	9,5	37,8%

3. Chỉ tiêu tài chính:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	776,6
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,7
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3,7
	<i>Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ</i>	<i>1,4</i>
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	117
5	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.046,5
5.1	Tài sản ngắn hạn	743,8
5.2	Tài sản dài hạn	302,7
6	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.046,5
6.1	Nợ phải trả	635,3
6.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	411,2

4. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024:

Ngoài các chỉ tiêu kinh doanh, HĐQT đã chỉ đạo, thực hiện các nội dung mà nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 31/03/2024 đã đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

- Đã thực hiện việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao, phụ cấp của HĐQT theo phương án ĐHĐCĐ thông qua.
- HĐQT đã lựa chọn AASC là đơn vị kiểm toán có trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thực hiện niêm yết cổ phiếu: hồ sơ niêm yết đang trong giai đoạn hoàn thiện để đáp ứng các điều kiện niêm yết theo quy định của pháp luật và của Sở Giao dịch chứng khoán. Dự kiến, HĐQT nộp hồ sơ niêm yết trong thời gian sớm nhất khi hồ sơ đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện.

5. Thực hiện các mục tiêu trung và dài hạn.

- Thực hiện mục tiêu duy trì vị thế số 1 trong ngành xây dựng các công trình giao thông Đường sắt, phát triển các công trình đường bộ, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và tham gia vào việc tiếp cận Dự án Đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, Dự án đường sắt tốc độ cao, và các dự án khác trong ngành GTVT.
- Xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng chuyên môn tốt, kỹ năng quản trị điều hành.
- Về công tác quản trị: Tháng 7/2024, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện việc cải tổ, sắp xếp lại toàn diện bộ máy phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ Tổng công ty

để đáp ứng, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ SXKD, cùng với việc quy hoạch lại các công ty đầu mối.

- Trong năm qua, ngoài việc duy trì quan hệ với các Ban Quản lý dự án của Bộ GTVT, Tổng công ty ĐSVN, HĐQT đã xúc tiến, tăng cường thực hiện đặt quan hệ với một số nhà thầu tư nhân lớn và nhà thầu nước ngoài.

6. Các hoạt động khác của HĐQT:

- Tiếp tục hoàn thiện khung quản trị: xây dựng các quy định, quy chế nhằm điều chỉnh các hoạt động trong nội bộ của Tổng công ty, của Tổng công ty với các đối tác bên ngoài, của Tổng công ty với các đơn vị có vốn đầu tư của TCT.

- Tăng cường vai trò của người đại diện tại các đơn vị có vốn đầu tư của Tổng công ty, kiểm soát hoạt động của các đơn vị thành viên, đảm bảo hoạt động của các đơn vị này theo định hướng chung của Tổng công ty song song với việc tôn trọng tính độc lập trong hoạt động của các công ty thành viên.

- Định kỳ xem xét, đánh giá tình hình hình sản xuất kinh doanh, tìm kiếm việc làm, công tác tổ chức cán bộ, cơ cấu tổ chức tại cơ quan Tổng công ty và các công ty thành viên, xử lý và huy động vốn trả nợ Ngân hàng.

- Thành viên HĐQT tham gia điều hành thường xuyên dự họp giao ban tháng cùng các thành viên Ban Tổng giám đốc, qua đó nắm rõ tình hình hoạt động của Tổng công ty và có những ý kiến chỉ đạo phù hợp, tạo sự đồng thuận cao trong quản lý điều hành theo mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra. HĐQT đã cùng Ban Tổng giám đốc chỉ đạo công tác tổ chức ĐHĐCĐ các công ty thành viên, làm việc với các công ty thành viên về công tác tổ chức cán bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh tìm kiếm việc làm và vay vốn để tháo gỡ khó khăn cho từng đơn vị.

7. Các cuộc họp của HĐQT, nghị quyết được thông qua:

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và theo hoạt động kinh doanh. Các cuộc họp đều có sự tham gia của đầy đủ các thành viên HĐQT, thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ. Các cuộc họp của HĐQT đã được nêu tại Báo cáo quản trị năm 2024. Cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Mai Thanh Phương	11/11	100%	
2	Ông Tạ Hữu Diễn	11/11	100%	
3	Ông Võ Văn Phúc	11/11	100%	
4	Ông Phạm Ngọc Quốc Cường	11/11	100%	
5	Ông Phạm Hồng Thắng	11/11	100%	

Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT cũng đã tiến hành họp, thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT và thông qua các báo cáo tài chính hàng quý, năm của Tổng công ty. Cụ thể, các cuộc họp được tổ chức như sau:

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Hồng Thắng	3/3	100%	100%	
2	Ông Phạm Ngọc Quốc Cường	3/3	100%	100%	

* Các nghị quyết HĐQT thông qua:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
2	04/QĐ-CTĐS-HĐQT	04/3/2024	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng xe ô tô Fortuner để SXKD
3	05/2024/NQ-HĐQT	13/3/2023	NQ về việc điều chỉnh kế hoạch họp ĐHCĐ năm 2024
4	06/QĐ-CTĐS-HĐQT	29/3/2024	QĐ về việc tăng vốn công ty TNHH MTV VTĐS Đà Nẵng
5	09/2024/NQ-HĐQT	26/4/2024	NQ về việc ban hành quy chế về Quản trị Công ty
6	10/2024/NQ-HĐQT	26/4/2024	NQ về việc ban hành quy chế hoạt động của HĐQT
7	11/QĐ-CTĐS-HĐQT	14/5/2024	QĐ về việc thanh lý Vật tư thiết bị
8	13/NQ-CTĐS-HĐQT	14/6/2024	NQ về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét BCTC của năm tài chính 2024
9	15/NQ-CTĐS-HĐQT	19/06/2024	NQ về việc phân công lại trong HĐQT
10	16/QĐ-CTĐS-HĐQT	22/6/2024	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng gói thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh
11	286/2024/NQ-CTĐS-HĐQT	28/6/2024	NQ về việc thông qua chủ trương vay vốn từ các cá nhân.

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
12	39/QĐ-CTĐS-HĐQT	19/7/2024	NQ về việc ban hành quy chế hoạt động của ban TGD
13	40/QĐ-CTĐS-HĐQT	16/7/2024	QĐ về việc Ban hành qui định về thẩm quyền phê duyệt.
14	19/2024/QĐ-CTĐS-HĐQT	19/7/2024	QĐ về việc tổ chức, sắp xếp lại bộ máy Tổng công ty
15	138/2024/NQ-CTĐS-HĐQT	13/8/2024	NQ về việc thông qua chủ chương vay vốn phục vụ SXKD
16	42/2024/NQ-CTĐS-HĐQT	26/8/2024	NQ về việc thoái vốn tại công ty CP Đá Hoàng Mai.
17	43/2024/NQ/CTĐS-HĐQT	05/9/2024	NQ về việc bổ nhiệm chức vụ Phó giám đốc phụ trách kỹ thuật tại công ty CP Đá Hoàng Mai.
18	239/2024/NQ-CTĐS-HĐQT	23/9/2024	NQ về việc giao dịch tại công ty chứng khoán.
19	48/QĐ-CTĐS-HĐQT	04/10/2024	QĐ về việc nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí đối với ông Nguyễn Thanh Bình
20	51/2024/NQ-CTĐS-HĐQT	21/10/2024	NQ về việc công tác nhân sự tại Tổng công ty và Công ty CP CT cơ giới 798
21	55/2024/QĐ-CTĐS-HĐQT	25/10/2024	QĐ về việc ban hành quy định về công tác phí của Tổng công ty.
22	57/2024/NQ-CTĐS-HĐQT	31/10/2024	NQ về việc thanh lý thiết bị và kế hoạch đầu tư thiết bị quý I/2025

8. Thù lao, phụ cấp của các thành viên HĐQT:

Trong năm, thù lao, phụ cấp, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT thực hiện theo nghị quyết của ĐHĐCĐ và theo quy định của Tổng công ty. Cụ thể:

Họ và tên	Chức danh	Thù lao, phụ cấp
Mai Thanh Phương	Chủ tịch	111.000.000
Tạ Hữu Diễn	Phó chủ tịch TT	954.660.000
Võ Văn Phúc	Thành viên	566.862.600
Phạm Hồng Thắng	Thành viên độc lập	33.300.000
Phạm Ngọc Quốc Cường	Thành viên	111.000.000

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

1. Môi trường kinh doanh năm 2025:

Năm 2025, Chính phủ Việt Nam đã phê duyệt đầu tư 875.887 tỷ đồng vốn đầu tư công. Trong đó, số vốn đầu tư công cho cơ sở hạ tầng giao thông rất lớn. Tiêu biểu là Dự án Đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng có tổng mức đầu tư lên đến 8,37 tỷ USD.

Bên cạnh cơ hội, các doanh nghiệp xây dựng cũng đối mặt với không ít thách thức: môi trường tín dụng tiếp tục thắt chặt ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn vay; lãi suất cho vay, tỷ giá ngoại tệ, giá xăng dầu, giá vật liệu xây dựng tăng dẫn đến chi phí của doanh nghiệp tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong quyền hạn được quy định tại Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

- Năm 2025, HĐQT tiếp tục tập trung vào công tác đấu thầu, tìm kiếm hợp đồng, triển khai kế hoạch tái tổ chức đã được thông qua đi đôi với nâng cấp hệ thống thông tin quản trị.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2025:

STT	Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất	Giá trị (tỷ đồng/%)
1	Giá trị hợp đồng ký mới	>750
2	Giá trị sản lượng thực hiện (*)	1000
3	Doanh thu thuần (**)	900
4	Lợi nhuận trước thuế	20
5	Cổ tức	5%

(*) Giá trị sản lượng của hoạt động xây lắp công trình đường sắt, công trình đường bộ và sản xuất công nghiệp.

(**) Bao gồm cả doanh thu từ hoạt động khác (cho thuê văn phòng, cho thuê máy móc thiết bị, kinh doanh vật tư thi công và hoạt động kinh doanh khác).

III. Biện pháp thực hiện.

1. Mở rộng việc hợp tác trong hoạt động đấu thầu, bên cạnh việc tự tìm kiếm hợp đồng và xúc tiến bán hàng.

2. Tái tổ chức hoạt động hệ thống công ty có vốn đầu tư của Tổng công ty.

3. Xem xét áp dụng từng bước mô hình quản lý nguồn lực tập trung, đi đôi với xây dựng các cơ chế gắn hiệu quả công việc với thu nhập của người lao động.
4. Xây dựng hệ thống thông tin tài chính, quản trị và quản lý công việc.
5. Xem xét các phương án khai thác quỹ đất đai hiện có.
6. Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước có uy tín để tham gia vào các công trình trọng điểm quốc gia.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2024

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2024

1. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán (UBKT)

Stt	Thành viên	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Phạm Hồng Thắng	3	100%	100%
2	Phạm Ngọc Quốc Cường	3	100%	100%

- Thù lao của các thành viên UBKT đã được báo cáo trong báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty.

- Các thành viên không có các lợi ích khác liên quan đến Tổng công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

2. Hoạt động của UBKT trong năm 2024

- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh so với kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) của Tổng công ty thông qua và các công ty thành viên. Năm 2024 có nhiều khó khăn với hoạt động của Tổng công ty. Tổng công ty đã tham gia đấu thầu nhiều dự án nhưng chưa đạt kết quả mong muốn. Các đơn vị thành viên phụ thuộc vào công việc do TCT giao. Tại các công trình đang thi công còn gặp nhiều khó khăn, chậm tiến độ. Các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận Tổng công ty chưa đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Giám sát công tác lập Báo cáo tài chính: Tổng công ty và các đơn vị thành viên đã lập, công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định áp dụng đối với công ty đại chúng. Báo cáo tài chính bán niên 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASC với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.

- Đánh giá Hệ thống kiểm soát nội bộ:

Các quy định nội bộ của Tổng công ty trong năm 2024 đã đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ phát huy hiệu quả. Một mặt nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc, một mặt giám sát và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Các thành viên của UBKT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, báo cáo kịp thời tới HĐQT các hoạt động của UBKT và các kiến nghị liên quan của UBKT. Tham gia nhiều cuộc họp với Ban Tổng giám đốc đóng góp ý kiến cho việc thiết lập, đánh giá thực hiện mục tiêu và kế hoạch hoạt động của Tổng công ty trong năm.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT: HĐQT đã nghiêm túc và tích cực triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024. Thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển Tổng công ty, thông qua việc tiếp tục cơ cấu hệ thống tài chính toàn Tổng công ty. Tập trung nguồn lực tìm kiếm các hợp đồng xây lắp mới, đồng thời tìm kiếm các cơ hội khác để tăng hiệu quả hoạt động. Hoạt động của HĐQT đã tuân thủ pháp luật nhà nước, điều lệ của Tổng công ty. Tuy nhiên hiệu quả công tác đấu thầu và tìm kiếm việc làm còn chưa theo kế hoạch.

2. Kết quả giám sát với Ban Tổng giám đốc: Ban Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai các Nghị Quyết của HĐQT và thực thi tốt chức năng điều hành hoạt động của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Tham mưu cho Hội đồng quản trị ban hành các chính sách về hoạt động kinh doanh của Tổng công ty; Thường xuyên kiểm soát tình hình hoạt động của Tổng công ty và các công ty thành viên để xử lý, báo cáo và đề xuất ý kiến với HĐQT theo định kỳ. Tình hình tài chính của Tổng công ty còn yếu do tồn đọng từ giai đoạn trước, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA UBKT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG:

Năm 2024, UBKT nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ của mình từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý của Tổng công ty, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị Tổng công ty, các hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành hoạt động Tổng Công ty theo đúng định hướng đã được ĐHĐCĐ đề ra;
- Hoạt động quản lý, điều hành, không có ghi nhận từ các cơ quan quản lý về vi phạm hay sai sót nào trọng yếu.

2. Kiến nghị: HĐQT định hướng, thiết lập cơ chế, dành nguồn lực và ngân sách, chỉ đạo, giám sát việc:

- Đánh giá lại hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. củng cố, nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ của Tổng công ty;
- Nâng cao nhận thức cho nhân sự trong xây dựng văn hóa doanh nghiệp và quản lý rủi ro nội bộ;

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

- Tiếp tục rà soát, đánh giá và ban hành các chính sách, quy định, nội quy điều chỉnh bổ sung phù hợp trong vận hành, kiểm soát hoạt động của Tổng công ty;
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhằm tối ưu hóa nguồn lực đất đai, tài sản và năng lực thi công của Tổng công ty. Tối ưu hóa chi phí hoạt động thi công và tài chính đảm bảo các quyết định phù hợp với mục tiêu tổng thể của Tổng công ty.
- Tập trung kiểm soát chiến lược, kiểm soát tuân thủ tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính bán niên năm 2025.
- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ năm 2025 căn cứ kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025.
- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và những người điều hành;
- Kiểm tra, giám sát tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và những người điều hành trong năm 2025.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của UBKT năm 2024, và phương hướng hoạt động năm 2025 kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Phạm Hồng Thắng

Số: 01/2025/TT-CTĐS-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) của Tổng công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu: HC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

Số: 02/2024/TTr-CTĐS-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TỜ TRÌNH
V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty);

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) kiểm toán;

Xét đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

Theo Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2024 đã được AASC kiểm toán:

Doanh thu thuần (đồng)	776.639.692.661
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	3.745.801.930
Lợi nhuận sau thuế (LNST) của công ty mẹ (đồng)	1.373.313.619

Phương án phân phối

LNST năm 2024 phân phối như sau:

Nội dung phân phối	Giá trị (đồng)
+ Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	600.000.000
+ Để lại chưa chia	773.313.619

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu HC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

Số: 03/2024/TTr-CTĐS-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT 2024 Và Kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty);

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) kiểm toán,

Hội đồng quản trị xin báo cáo việc thực hiện chi trả thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2025 như sau:

1/ Kết quả thực hiện chi trả thù lao, phụ cấp năm 2024

a/ Kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: 2 tỉ đồng

b/ Thù lao, phụ cấp vượt kế hoạch lợi nhuận: Không có

c/ Thực hiện: như *Bảng tính thù lao, phụ cấp đính kèm*

2/ Kế hoạch thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2025

a/ Thù lao, phụ cấp cố định: 2 tỉ đồng

b/ Thù lao, phụ cấp vượt kế hoạch lợi nhuận: 10% giá trị vượt kế hoạch của chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế.

c/ Mức thù lao, phụ cấp thực tế của HĐQT sẽ được chi trả căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2025 và số lượng thành viên HĐQT thực tế. Mức thù lao, phụ cấp đối với từng thành viên do HĐQT quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu HC, VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

BẢNG TÍNH THÙ LAO, PHỤ CẤP
THÀNH VIÊN HĐQT 2024

THÀNH VIÊN	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
Tạ Hữu Diễn	954.660.000	
Mai Thanh Phương	111.000.000	
Võ Văn Phúc	566.862.600	
Phạm Hồng Thắng	33.300.000	
Phạm Ngọc Quốc Cường	111.000.000	
TỔNG CỘNG	1.776.822.600	

Số: 04/2025/TTr-RCC-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty);

Căn cứ vào Danh sách Công ty Kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước,

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty tối đa hai trong các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hằng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
5. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA)

Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo việc phối hợp với công ty kiểm toán được lựa chọn trong việc cung cấp các hồ sơ, tài liệu, thông tin theo yêu cầu của công ty kiểm toán đầy đủ và đúng hạn để phục vụ công tác kiểm toán. Từ đó, công ty kiểm toán được lựa chọn có trách nhiệm đảm bảo trong việc ký ban hành Báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét tuân thủ về mặt thời gian theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Điều này phải được quy định và thể hiện trong Hợp đồng kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 ký kết giữa RCC và Công ty kiểm toán được lựa chọn.

Trường hợp các Công ty kiểm toán nêu trên không thể thực hiện công tác kiểm toán theo quy định pháp luật, quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước hoặc RCC không đạt được thỏa thuận về việc ký kết hợp đồng kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền

cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập khác (Công ty kiểm toán được lựa chọn phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định) để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo quy định Pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu HC, VP. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

Số: 05/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng; Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05/5/2025 quy định việc đăng ký công ty đại chúng, hủy tư cách công ty đại chúng, báo cáo về vốn điều lệ đã góp được kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt,

Với mục tiêu đưa Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt trở thành đơn vị số 1 trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng giao thông đường sắt, đường bộ, đóng góp vào sự phát triển hệ thống đường sắt Quốc gia, một trong những chiến lược quan trọng của RCC là lựa chọn bổ sung cổ đông là các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính mạnh nhằm nâng cao năng lực tài chính và năng lực quản trị điều hành, mở rộng thị trường kinh doanh, nâng cao uy tín vị thế của RCC, phát triển an toàn và bền vững.

Hiện nay có một số nhà đầu tư đang quan tâm tìm hiểu với mong muốn trở thành nhà đầu tư của RCC. Việc có các nhà đầu tư với tiềm lực tài chính mạnh trở thành cổ đông lớn của RCC là phù hợp với mục tiêu chiến lược, với lợi ích của các Cổ đông, các đối tác và khách hàng của RCC.

Để thực hiện thành công mục tiêu chiến lược nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau::

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt
2. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng/cổ phiếu)
4. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : **7.000.000** cổ phiếu

5. Giá trị chào bán theo mệnh giá (dự kiến) : **70.000.000.000** đồng.
6. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
7. Đối tượng chào bán : Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
8. Số lượng nhà đầu tư : Tối đa không quá 99 nhà đầu tư.
9. Tiêu chí nhà đầu tư : Là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
10. Danh sách nhà đầu tư : ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đảm bảo phù hợp các tiêu chí nhà đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo doanh nghiệp.
11. Nguyên tắc xác định giá chào bán và giá chào bán :
- a. Nguyên tắc xác định giá chào bán:
- *Giá trị sổ sách cổ phiếu Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt tại thời điểm 31/12/2024 trên BCTC kiểm toán hợp nhất*
- Giá trị sổ sách = Vốn chủ sở hữu / Số cổ phiếu đang lưu hành
- = 411.224.236.417 / 32.064.749
- = 12.825 đồng/ cổ phiếu
- *Giá trị thị trường cổ phiếu Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt giao dịch tại sàn giao dịch Upcom: được tính theo giá đóng cửa trung bình trong 20 phiên giao dịch (từ ngày 05/5/2025 đến 30/5/2025) là 22.085 đồng/cổ phiếu. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch bình quân là 940 cổ phiếu, ~0,003% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Để xác định giá hợp lý trên cơ sở giá trị sổ sách, giá giao dịch bình quân, khối lượng giao dịch bình quân so với tổng số cổ phiếu đang lưu hành,*
- Giá cổ phiếu bình quân gia quyền theo 2 phương pháp:*
- | Phương pháp | Giá cổ phiếu (đồng/cp) | Trọng số |
|-----------------------------|------------------------|---------------|
| Phương pháp giá trị sổ sách | 12.825 | 0,8 |
| Phương pháp giá trị trường | 22.085 | 0,2 |
| Giá bình quân | | 14.677 |
- b. Xác định giá chào bán:
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức giá chào bán với điều kiện giá chào bán không thấp hơn **15.000 đồng/cổ phần**.
12. Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến trong năm 2025, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
13. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

14. Đăng ký giao dịch bổ sung/niêm yết bổ sung
niêm yết bổ sung
- ĐHĐCĐ cam kết đăng ký giao dịch bổ sung/niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành riêng lẻ sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ (tạm tính theo giá chào bán tối thiểu là 15.000 đồng/cp) là **105 tỷ đồng** sẽ được Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt (RCC) sử dụng để bổ sung vốn lưu động. Trong trường hợp giá chào bán lớn hơn 15.000 đồng/cp, số tiền chênh lệch tăng thêm tiếp tục được sử dụng để bổ sung vốn lưu động.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn theo quy định của pháp luật về chào bán chứng khoán.

III. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ THEO QUY MÔ VỐN MỚI TĂNG THÊM SAU KHI HOÀN TẤT ĐỢT PHÁT HÀNH

Sửa đổi khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty theo quy mô vốn mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.

IV. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN CHO HĐQT THỰC HIỆN

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định những vấn đề cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

- Quyết định số lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; Quyết định số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
- Lựa chọn danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đảm bảo phù hợp các tiêu chí nhà đầu tư đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài và sở hữu chéo doanh nghiệp;
- Đàm phán, lựa chọn, quyết định, ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện các công việc với các nhà đầu tư tham gia mua cổ phần;
- Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh phương án tăng vốn điều lệ, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo quy định;
- Quyết định giá chào bán;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Lựa chọn thời điểm triển khai việc phát hành cổ phiếu cho phù hợp;
- Thực hiện thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần tại Điều lệ sau khi hoàn tất việc phát hành theo quy mô vốn điều lệ mới tăng thêm và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;

- Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông; Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
- Lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung/niêm yết bổ sung số cổ phiếu mới phát hành theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty./.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Tờ trình Phương án phát hành của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt với các nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

Số: 06/2025/TTr-RCC-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TỜ TRÌNH
Về việc thông qua giao dịch với người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 155/2020/NĐ-CP đã được Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua,

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

1. Các giao dịch với người có liên quan đã được HĐQT thông qua trong năm tài chính 2024 và được thuyết minh tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của RCC.
2. Các giao dịch dự kiến (Hợp đồng kinh tế phục vụ sản xuất kinh doanh, các giao dịch thanh toán, chuyển tiền, đối trừ công nợ....) với các bên liên quan trong năm tài chính 2025

(Theo danh sách đính kèm tờ trình)

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Người có liên quan	Mối quan hệ
1	Công ty CP Công trình 791	Cty có vốn đầu tư của TCT
2	Công ty CP Công trình 792	Cty có vốn đầu tư của TCT
3	Công ty CP Công trình 793	Cty có vốn đầu tư của TCT
4	Công ty CP Xây dựng Công trình Đường sắt 796	Cty có vốn đầu tư của TCT
5	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Công trình 798	Cty có vốn đầu tư của TCT
6	Công ty CP Công trình 875	Cty có vốn đầu tư của TCT
7	Công ty CP Cơ khí và Xây dựng Công trình 878	Cty có vốn đầu tư của TCT
8	Công ty CP Công trình 879	Cty có vốn đầu tư của TCT
9	Công ty CP Đá Hoàng Mai	Công ty con
10	Công ty TNHH Một thành viên Vật tư Đường sắt Đà Nẵng	Công ty con
11	Ông Tạ Hữu Diễn – Phó Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ
12	Bà Vũ Thị Hải Yến – Phó Tổng giám đốc TT	Người nội bộ

Số: 07/2025/TTr-RCC-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025.

TỜ TRÌNH
Về việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt (Tổng công ty);

Nhiệm kỳ chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) của một số thành viên HĐQT đương nhiệm của Tổng công ty sẽ kết thúc vào ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Hội đồng quản trị Tổng công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty đối với các cá nhân sau do hết nhiệm kỳ:

- | | |
|----------------------------|---------------------------------------|
| - Ông Mai Thanh Phương | Chức danh: Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Tạ Hữu Diễn | Chức danh: Phó CT HĐQT Thường trực |
| - Ông Phạm Ngọc Quốc Cường | Chức danh: Thành viên. |
| - Ông Võ Văn Phúc | Chức danh: Thành viên – Tổng giám đốc |

2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 là 05 thành viên

3. Danh sách ứng cử viên: Do cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại Quy chế bầu cử được giới thiệu trực tiếp tại Đại hội, hồ sơ ứng cử và đề cử được gửi đến Ban Tổ chức Đại hội trước giờ khai mạc Đại hội.

Việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng 6 năm 2025

PHIẾU ĐỀ CỬ
THÀ NH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Kính gửi: **Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt (Tổng công ty) và Quy chế Bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025,

Cổ đông/ Nhóm cổ đông:

Số ĐKDN/CCCD:..... Ngày cấp.....

Nơi cấp.....

Người đại diện theo pháp luật nếu cổ đông là tổ chức:.....

Địa chỉ:.....

Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện và được ủy quyền:cổ phần

Tương đương% cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần.

- Số cổ phần đại diện và được ủy quyền:..... cổ phần.

Nay đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030 là:

- Ông/Bà:.....

- Sinh ngày:..... - Quốc tịch:

- Số CCCD/CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

- Nơi ở hiện tại:

.....

- Chức danh hiện tại ở Công ty (nếu có):.....

Trân trọng cảm ơn!

*** Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:**

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)

- Bản sao CCCD

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng 6 năm 2025

PHIẾU ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT
NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Kính gửi: **Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**
Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt (Tổng công ty) và Quy chế Bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025,

Cổ đông:

CCCD:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện và được ủy quyền:cổ phần

Tương đương% cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:..... cổ phần.

- Số cổ phần đại diện và được ủy quyền:..... cổ phần.

Nay đề nghị ứng cử vào Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2025-2030:

- Họ tên:.....

- Sinh ngày:..... - Quốc tịch:

- Số CCCD/CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

- Nơi ở hiện tại:

.....

- Chức danh hiện tại ở Công ty (nếu có):.....

Trân trọng cảm ơn!

*** Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm:**

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)

- Bản sao CCCD

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Quốc tịch:
5. CCCD số: ngày cấp: tại:
6. Địa chỉ thường trú:
.....
.....
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ học vấn:
9. Trình độ chuyên môn:
.....
10. Quá trình công tác:
.....
.....
.....
.....
11. Chức vụ công tác hiện nay:
12. Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ Thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác (nếu có):
13. Họ tên cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên (nếu có):
14. Các lợi ích có liên quan đến công ty (nếu có) [như nắm giữ cổ phiếu, có vay nợ với Tổng công ty, có doanh nghiệp liên quan giao dịch kinh tế với Tổng công ty....]
15. Các thông tin khác (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm 2025
Người khai



**CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY
CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT**

Số: /NQ-RCC-ĐHĐCĐ

ĐU THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025.

NGHỊ QUYẾT
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khoá XIV nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt ngày 30/6/2025,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch năm 2025
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2024
- Điều 5.** Thông qua Phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận theo Tờ trình số 02/2025/TTr-RCC-HĐQT
- Điều 6.** Thông qua Phương án chi trả Thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2024, kế hoạch thù lao HĐQT năm 2025 theo Tờ trình số 03/2025/TTr-RCC-HĐQT
- Điều 7.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025 theo Tờ trình số 04/2025/TTr-RCC-HĐQT
- Điều 8.** Thông qua phương án tăng vốn điều lệ Tổng công ty theo Tờ trình số 05/2025/TTr-RCC-HĐQT
- Điều 9.** Thông qua việc giao dịch với các bên liên quan theo theo Tờ trình số 06/2025/TTr-RCC-HĐQT
- Điều 10.** Thông qua việc bầu lại thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 theo Tờ trình số 07/2025/TTr-RCC-HĐQT

Điều 11. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/6/2025.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 11 ;
- UBCKNN, HNX;
- Trang TTĐT TCT;
- Lưu HC, VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Mai Thanh Phương



Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2025



DỰ THẢO

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

Điều 1. Căn cứ pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
3. Điều lệ Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty).

Điều 2. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này được xác lập nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử:

1. Tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Tuân thủ Điều lệ và phù hợp với Quy chế này;
3. Công khai, dân chủ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 4. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. “Tổng công ty”: là Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt;
2. “Điều lệ”: là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
3. “ĐHĐCĐ”: Đại hội đồng cổ đông
4. “HĐQT” là Hội đồng quản trị của Tổng công ty;
5. “CTHĐQT” là Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 5. Trật tự của ĐHĐCĐ

1. Cổ đông khi vào phòng họp đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, hạn chế sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo, đồng thời nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban Tổ chức cùng với ý kiến biểu quyết của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:

a) Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết được đóng dấu treo của Tổng công ty.

b) Đối với những vấn đề mà cổ đông, người được ủy quyền dự họp là người có lợi ích liên quan không thuộc các quyền lợi của cổ đông được quy định tại Điều lệ Tổng công ty, cổ đông, người được ủy quyền dự họp không tham gia biểu quyết. Số phiếu biểu quyết do các cổ đông dự họp nắm giữ, số phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp không được tính vào tổng số phiếu biểu quyết đối với vấn đề mà các cổ đông, người được ủy quyền dự họp có lợi ích liên quan được đưa ra xin ý kiến.

2. Cách biểu quyết:

a) Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội

– Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

– Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại Hội đưa ra:

+/- Đối với các nội dung liên quan đến thủ tục đại hội, các cổ đông dùng **Thẻ biểu quyết**: theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông *tán thành* thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết và để thành viên Ban Kiểm phiếu thu nhận ý kiến biểu quyết. Tương tự, các cổ đông *không tán thành, không có ý kiến* sẽ lần lượt được kiểm phiếu

+/- Đối với các vấn đề được đưa vào thảo luận và xin ý kiến tại Đại hội, các cổ đông cho ý kiến vào **Phiếu biểu quyết**, nộp lại cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

b) Biểu quyết thông qua gửi Phiếu biểu quyết qua bưu điện, fax, thư điện tử

– Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng đánh dấu vào Phiếu biểu quyết theo hướng dẫn được gửi kèm Giấy mời họp và gửi về trụ sở Tổng công ty, đảm bảo Ban Tổ chức nhận được trước giờ niêm phong hòm phiếu để thực hiện kiểm phiếu.

– Phiếu biểu quyết đến Ban Tổ chức sau thời điểm niêm phong hòm phiếu sẽ không được kiểm.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- b) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội tán thành, trừ các quyết định quy định tại mục c, khoản 3 điều này.
- c) Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh, tổ chức lại, giải thể công ty, giao dịch mua, bán tài sản Tổng công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội tán thành.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu (nếu có) của Ban Tổ chức hoặc ghi cao Thẻ/Phiếu Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông ghi Thẻ/Phiếu Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

c) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

d) Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 9. Trách nhiệm của Ban Thư ký/ Thư ký Đại hội

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 10. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu

1. Kiểm phiếu biểu quyết:

a) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

b) Nhanh chóng thông báo cho Thư ký Đại hội kết quả biểu quyết;

c) Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ;

d) Thu lại Phiếu biểu quyết trước khi các cổ đông rời khỏi địa điểm họp;

e) Bàn giao Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Ban Tổ chức để lưu trữ theo quy định;

f) Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử;

2. Kiểm phiếu bầu cử (nếu có)

- a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên;
- b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
- c) Phát và thu phiếu bầu cử;
- d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
- f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban tổ chức để lưu trữ theo quy định.

Điều 11. Biên bản họp ĐHĐCĐ

Cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Ban Thư ký/ Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt.

Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Mai Thanh Phương

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Căn cứ pháp lý

- 1- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020
- 2- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- 3- Điều lệ Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt (Tổng công ty).

Điều 2. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử

- 1- Bầu cử đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam.
- 2- Bầu cử đảm bảo tuân thủ Điều lệ Tổng công ty và phù hợp với Quy chế này.
- 3- Bầu cử đảm bảo công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- 4- Bầu cử đảm bảo tính ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 4. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

- “Tổng công ty”: là Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt.
“Điều lệ”: là Điều lệ của Tổng công ty.
“ĐHĐCĐ”: Đại hội đồng cổ đông.
“HĐQT” là Hội đồng quản trị của Tổng công ty.

**CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT**

Điều 5. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- 1- Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 (năm) thành viên.
- 2- Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ, cụ thể như sau:
 - 2.1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

2.2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh;

2.3. Thành viên HĐQT phải là cổ đông của Tổng công ty.

Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT

1- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT như sau:

1.1 Từ 09% đến dưới 15% được đề cử một (01) ứng viên;

1.2 Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

1.3 Từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

1.4 Từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

1.5 Từ 65% trở lên được đề cử đủ ứng viên.

Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm thỏa mãn các điều kiện quy định để đề cử người vào HĐQT phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết chậm nhất ngay khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

2- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 7. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào thành viên HĐQT

1- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT, gồm:

1.1. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT (Đối với trường hợp cá nhân cổ đông có đủ tỷ lệ tại Điều 6) (theo mẫu);

1.2. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

1.3. Bản sao CCCD hoặc Hộ chiếu;

1.4. Trường hợp ứng cử viên được nhóm ủy quyền ứng cử thì phải có Biên bản họp của nhóm cổ đông và Tổng hợp danh sách cổ đông hợp nhóm (Theo mẫu).

2- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử có thể được nộp trực tiếp hoặc gửi qua thư bảo đảm và được gửi tới Tổng công ty trước giờ khai mạc Đại hội cổ đông theo địa chỉ sau:

- Văn phòng Hội đồng quản trị Tổng công ty Công trình đường sắt.

- Địa chỉ: Phòng tầng 4 tòa nhà số 33 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 0243.5145715

3- Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại ĐHĐCĐ.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ

Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban Tổ chức ĐHĐCĐ sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT.

Điều 9. Người có quyền bầu cử

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp, theo danh sách cổ đông Tổng công ty chốt tại ngày 04/ 6/ 2025 có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ (Dưới đây gọi tắt là *Cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp*)

Điều 10. Hình thức và phương thức bầu cử

1- Việc bầu cử thành viên HĐQT của Tổng công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2- Mỗi cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp có tổng số phiếu có quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT:

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết x Số thành viên được bầu của HĐQT

3- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia cho nhiều hơn một ứng cử viên.

4- Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

Điều 11. Tổ chức và giám sát bầu cử

1- Ban Bầu cử và kiểm phiếu:

1.1. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban Bầu cử và kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

1.2. Ban Bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa đại hội.

1.3. Thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT.

2- Ban Bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

3- Nhiệm vụ của Ban Bầu cử và kiểm phiếu:

3.1. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT.

3.2. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông.

3.3. Phát và thu phiếu bầu cử.

3.4. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông.

3.5. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.

3.6. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký/Thư ký Đại hội.

3.7. Và các nhiệm vụ liên quan khác.

4- Ban Bầu cử và kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 12. Phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử

1- Phiếu bầu cử:

1.1. Phiếu bầu cử do Ban Tổ chức phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Tổng công ty.

Trên phiếu ghi rõ mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu hoặc đại diện, số phiếu có quyền biểu quyết đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC.

1.2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp tham dự Đại hội sẽ được Ban Tổ chức phát Phiếu bầu thành viên HĐQT.

1.3. Cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót thì phải thông báo ngay cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác;

2- Ghi phiếu bầu:

2.1. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng cần bầu vào thành viên HĐQT.

2.2. Cách ghi phiếu:

+ Cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp lựa chọn ứng viên, đánh dấu (x) vào ô “Lựa chọn ứng viên” và ghi số phiếu bầu cho từng ứng viên được lựa chọn tương ứng vào ô “Số phiếu bầu”.

+ Trong trường hợp Cổ đông hoặc người ủy quyền dự họp chỉ đánh dấu (x) vào ô “Lựa chọn ứng viên” mà không ghi số phiếu bầu cụ thể thì sẽ được hiểu là số phiếu được chia đều cho các ứng viên được lựa chọn.

2.3. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị sai sót, với điều kiện chưa bỏ vào Hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu để đổi lại Phiếu bầu cử.

2.4. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu cử để xác nhận.

3- Phiếu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

3.1. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;

3.2. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

3.3. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

4- Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Phiếu không do Ban Tổ chức phát hành hoặc không có dấu của Tổng công ty;

4.2. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định;

4.3. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

4.4. Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó;

4.5. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông;

4.6. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

4.7. Phiếu không bầu cho ứng viên nào (Phiếu trắng)

4.8. Phiếu bầu cử nộp cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 13. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1- Ban Bầu cử và kiểm phiếu sẽ lập 01 (một) hòm phiếu bầu thành viên HĐQT. Ban Bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm tra hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

2- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Bầu cử và kiểm phiếu niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông.

3- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.

4- Ban Bầu cử và kiểm phiếu có thể sử dụng phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu.

5- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản có chữ ký của các thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu và được Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

6- Ban Bầu cử và kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 14. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1- Số người trúng cử thành viên HĐQT là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

2- Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ ưu tiên lựa chọn ứng cử viên có sở hữu cổ phần nhiều hơn.

3- Trường hợp điều kiện của các ứng viên này vẫn như nhau thì việc tiếp tục bầu cử do Đại hội và Chủ tọa Đại hội quyết định.

Điều 15. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 1- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử và kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
- 2- Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - 2.1. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - 2.2. Thành phần Ban Bầu cử và kiểm phiếu;
 - 2.3. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đó tham gia bầu cử;
 - 2.4. Kết quả bầu cử;
 - 2.5. Chữ ký của Thành viên Ban Bầu cử và kiểm phiếu.
- 3- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 16. Giải quyết khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Trong trường hợp có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần phúc tra lại kết quả bầu cử, Hội đồng quản trị và Ban Tổ chức Đại hội sẽ kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban Bầu cử và kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 17. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Tổng công ty Công trình đường sắt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG

Về việc ứng cử / đề cử Thành viên Hội đồng quản trị

Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt

nhiệm kỳ 2025 - 2030

Hôm nay ngày tháng 6 năm 2025 tại Hà Nội, chúng tôi là nhóm cổ đông gồm ... cổ đông (kèm theo danh sách cổ đông) sở hữu cổ phần (tương đương với% vốn điều lệ) tự nguyện tập hợp thành nhóm để cử:

Ông / bà:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

Thay mặt nhóm cổ đông để ứng cử / đề cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

1- Ông / bà:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

2- Ông / bà:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

3- Ông / bà:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

4- Ông / bà:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

5- Ông / bà:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Số CMND hoặc CCCD hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp:; Nơi cấp:

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG

(Kèm theo biên bản họp nhóm cổ đông ngày /6/ 2025)

TT	Họ và tên	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu	Ký tên

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025



PHIẾU BẦU CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Thông tin cổ đông

1.1- Tên cổ đông:

1.2- Số đăng ký sở hữu:

1.3- Số cổ phần sở hữu và đại diện:

1.4- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết (*):

2. Phần bầu cử

Số TT	Họ và tên ứng viên	Lựa chọn ứng viên (Tích x)	Số phiếu bầu
1			
2			
3			
4			
Tổng cộng:			phiếu

Ghi chú:

- Cách ghi phiếu:

+/ Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp lựa chọn ứng viên, đánh dấu (x) vào ô “Lựa chọn ứng viên” và ghi số phiếu bầu cho từng ứng viên được lựa chọn tương ứng vào ô “Số phiếu bầu”.

+/ Trong trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ đánh dấu (x) vào ô “Lựa chọn ứng viên” mà không ghi số phiếu bầu cụ thể thì sẽ được hiểu là số phiếu được chia đều cho các ứng viên được lựa chọn.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia cho nhiều hơn một ứng cử viên;

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên cộng lại không được vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết được ghi ở phần 1.4 thông tin cổ đông.

(*) Tổng số phiếu có quyền biểu quyết = Tổng số cổ phần (1.3) x Số thành viên được bầu của HĐQT